

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HẢI AN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST  
Ngày 30-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn Tuyền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Minh Hằng

Ông Nguyễn Văn Hiếu

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Kim Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022, đối với các bị cáo:

**1. Hoàng Văn T**, sinh ngày 26/7/1980 tại Hưng Yên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T1, huyện K, tỉnh Hưng Yên; chỗ ở hiện nay: Số 15/60/60/185 T, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Thủy thủ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Tiến Tảng (Liệt sĩ) và bà Nguyễn Thị Hình; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Nguyễn Thị Thanh và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 22/3/2022 đến ngày 24/3/2022 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. **Có mặt.**

**2. Trương Văn X**; sinh ngày 17/01/1974 tại Hải Dương; nơi cư trú: Xóm 6, xã M, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Thủy thủ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông

Trương Văn Ánh (đã chết) và bà Bùi Thị Lâm; gia đình có 07 anh chị em. Bị cáo là con thứ tư; có vợ là Nguyễn Thị Hoa và 02 con. Con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 22/3/2022 đến ngày 24/3/2022 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. **Có mặt.**

**3. Nguyễn Văn Q**, sinh ngày 26/02/1998 tại Hải Dương; nơi cư trú: thôn A, xã H, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Thủy thủ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Mười và bà Trần Thị Ngọc, sinh năm: 1970; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba. Bị cáo có vợ là Phạm Thị Thu Thảo và 02 con. Con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 22/3/2022 đến ngày 24/3/2022 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. **Có mặt.**

**4. Dương Văn B**, sinh ngày: 20/11/1984 tại Hải Dương; nơi cư trú: Xóm 7, xã M, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Thủy thủ; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Chóng và bà Bùi Thị Yến; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Trương Thị Hoàn và 03 con. Con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 22/3/2022 đến ngày 24/3/2022 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. **Có mặt.**

**5. Trần Ngọc H**, sinh ngày: 01/6/1977 tại Nam Định; nơi cư trú: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Thủy thủ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc Tiên và bà Nguyễn Thị Khuyên (đã chết); gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Vũ Thị Ngọc Bích và 03 con; con nhất sinh năm: 2000, con thứ hai sinh năm 2002 và con thứ ba sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 22/3/2022 đến ngày 24/3/2022 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. **Có mặt.**

- *Người làm chứng:* Bùi Văn Thương. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Hồi 22 giờ 50 phút ngày 21/3/2022, tại tàu cá số hiệu TB 1536 neo đậu tại sông Cẩm thuộc khu công nghiệp Đình Vũ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Đoàn Công an khu công nghiệp Đình Vũ phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Hải An phát hiện, bắt quả tang 05 đối

tượng có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “lộc”, gồm Hoàng Văn T, Trương Văn X, Nguyễn Văn Q, Dương Văn B và Trần Ngọc H.

Tang vật thu giữ trên chiếu bạc gồm: Thu giữ trên chiếu bạc 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài và số tiền 6.300.000 đồng. Ngoài ra, cơ quan công an còn tạm giữ 01 ví da của Nguyễn Văn Q đặt dưới chiếu bạc bên trong có 1.400.000 đồng; 01 ví da của Trương Văn X đặt dưới chiếu bạc bên trong có 600.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo cùng khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 21/3/2022, tại tàu cát số hiệu TB 1536 do anh Dương Thanh B (sinh năm: 1983; ĐKKHKT: Tổ 6 Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng) được giao quản lý, Hoàng Văn T là thuyền viên của tàu thấy trên cabin có sẵn bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài (không rõ của ai) nên đã rủ Nguyễn Văn Q, Trương Văn X, Trần Ngọc H đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “lộc”. Cả nhóm đồng ý và thống nhất mức cược là 5.000 đồng/quân bài, bài cháy là 70.000 đồng, “báo lộc – xin lộc” là 100.000 đồng. Cách thức chơi như sau: sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài chia cho mỗi người 10 quân, ai nhất sẽ đánh trước. Khi một người đánh hết số bài mình có thì là về nhất, những người còn lại phải trả cho người về nhất số tiền tương ứng với số quân bài còn trên tay nhân với 5.000 đồng/quân. Nếu người chơi không đánh được cây nào thì gọi là bài “cháy” và phải trả cho người về nhất 70.000 đồng. Nếu sau khi chia bài người chơi nào “xin lộc – báo lộc”, có nghĩa là người đó có các cây bài (các chất) mà xếp theo thứ tự các cây bài liền nhau (xếp theo bộ) bỏ xuống chiếu bạc mà những người chơi khác không có các cây bài xếp theo thứ tự liền nhau lớn hơn “bắt” được “lộc” thì mỗi người phải trả cho người “xin lộc – báo lộc” số tiền 100.000 đồng. Trong trường hợp những người chơi khác bắt được “lộc” của người “xin lộc – báo lộc” thì người “xin lộc – báo lộc” phải trả cho người “bắt” được “lộc” số tiền tương ứng với số người chơi là 100.000 đồng/người. T là người chia bài và đánh đầu tiên. Cả nhóm chơi đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì Dương Văn B lên cabin tàu cát TB 1536 xem mọi người đánh bài thì Trương Văn X rủ Ba chơi cùng, B đồng ý. Cả nhóm tiếp tục đánh bạc đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Đồn Công an khu công nghiệp Đình Vũ phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Hải An phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên.

Về số tiền sử dụng để đánh bạc: Khi đánh bạc, Hoàng Văn T bỏ ra số tiền 700.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt quả tang bị thu giữ 880.000 đồng; Trương Văn X bỏ ra số tiền 3.200.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt quả tang bị thu giữ 2.825.000 đồng; Nguyễn Văn Q bỏ ra số tiền 1.100.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt quả tang bị thu giữ 1.850.000 đồng; Dương Văn B có 1.100.000 đồng, cho Trần Ngọc H vay 500.000 đồng để đánh bạc, B sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt quả tang bị thu giữ 440.000 đồng. Trần Ngọc H bỏ ra số tiền 50.000 đồng để đánh bạc, đến lúc B tham gia đánh bạc thì H đang thua hết tiền nên đã vay của B số tiền 500.000

đồng để đánh bạc, lúc bắt quả tang, Hậu bị thu giữ số tiền 305.000 đồng. Số tiền 1.400.000 đồng thu giữ trong ví của Nguyễn Văn Quỳnh và số tiền 600.000 đồng thu giữ trong ví của Trương Văn Xiu, cả hai khai không sử dụng vào việc đánh bạc. Khi các đối tượng đánh bạc, chủ tàu là anh Dương Thanh Bình không có mặt trên tàu, cả nhóm tự rủ nhau đánh bạc, không có ai đứng ra tổ chức đánh bạc và thu tiền hồ.

Vật chứng vụ án:

- 01 ví da bên trong có 1.400.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Văn Q và 01 ví da bên trong có 600.000 đồng tạm giữ của Trương Văn X không sử dụng vào mục đích đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An đã trả lại ví và số tiền trên cho Nguyễn Văn Q và Trương Văn X.

- 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài và số tiền 6.300.000 đồng chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Hải An để quản lý theo quy định.

Tại Bản Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo:

Hoàng Văn T, Trương Văn X, Nguyễn Văn Q, Dương Văn B và Trần Ngọc H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Hoàng Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, về tội "Đánh bạc". Trừ cho bị cáo 02 (hai) ngày tạm giữ trước đó, từ ngày 22/3/2022 đến ngày 24/3/2022.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Trương Văn X từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, về tội "Đánh bạc". Trừ cho bị cáo 02 (hai) ngày tạm giữ trước đó, từ ngày 22/3/2022 đến ngày 24/3/2022.

Do các bị cáo Hoàng Văn T, Trương Văn X không có thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Q từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, về tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Dương Văn B từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, về tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Trần Ngọc H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng, về tội “Đánh bạc”.

**Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Hoàng Văn T, Trương Văn X.**

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.300.000 (sáu triệu ba trăm nghìn) đồng.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.

-Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn T, Trương Văn X, Nguyễn Văn Q, Dương Văn B và Trần Ngọc H không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo ăn năn, hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, tất cả các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, **phù hợp với lời khai của những**

người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 50 phút ngày 21/3/2022, tại tàu cá số hiệu TB 1536 neo đậu tại sông Cẩm thuộc khu công nghiệp Đình Vũ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Đoàn Công an khu công nghiệp Đình Vũ phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Hải An phát hiện, bắt quả tang 05 đối tượng có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “lôc”, gồm Hoàng Văn T, Trương Văn X, Nguyễn Văn Q, Dương Văn B và Trần Ngọc H. Tang vật thu giữ trên chiếu bạc gồm: 01 bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 quân bài và số tiền 6.300.000 đồng. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình. Về mặt chủ quan của tội phạm, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp, động cơ phạm tội là tư lợi, mục đích là nhằm tước đoạt tiền bạc, tài sản của nhau.

[3] Về định khung hình phạt: Tổng số tiền các bị cáo đã dùng để đánh bạc là 6.300.000 đồng nên các bị cáo đã phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã xâm phạm trực tiếp đến tình hình an ninh trật tự công cộng làm ảnh hưởng đến trật tự quản lý của nhà nước và cũng là nguyên nhân tác động xấu đến cuộc sống gia đình, nguy cơ dẫn đến các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật tương xứng với hành vi của các bị cáo nhằm giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Xét về nhân thân: Các bị cáo Hoàng Văn T Trương Văn X, Nguyễn Văn Q, Dương Văn B và Trần Ngọc H đều không tiền án, tiền sự. Do vậy, cần xem xét nhân thân của các bị cáo khi quyết định hình phạt, đảm bảo giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cả 05 bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với các bị cáo Hoàng Văn T, Trương Văn X, Nguyễn Văn Q, Dương Văn B và Trần Ngọc H đây là lần đầu các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra đối với bị cáo Hoàng Văn T có bố đẻ là liệt sĩ nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét vai trò thực hiện tội phạm của từng bị cáo: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, mà cùng nhau thực hiện tội phạm.



**[8] Về hình phạt chính:** Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên, xét các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành chính sách pháp luật tốt nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền, cải tạo không giam giữ và giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tính răn đe của pháp luật.

Đối với bị cáo Tiến ngoài việc bỏ tiền ra đánh bạc bị cáo là người khởi xướng và rủ các bị cáo cùng tham gia đánh bạc, bị cáo Xiu ngoài việc bỏ tiền ra đánh bạc còn rủ bị cáo Ba đánh bạc nên hình phạt của bị cáo Tiến và bị cáo Xiu sẽ cao hơn các bị cáo còn lại. Cho các bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn Q, Dương Văn B và Trần Ngọc H là người tham gia đánh bạc đã bỏ ra số tiền không lớn để đánh bạc, nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ cải tạo giáo dục đối với các bị cáo, quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự.

**Bị cáo Q dùng số tiền đánh bạc cao hơn bị cáo B và bị cáo H nên mức phạt tiền đối với bị cáo Q sẽ cao hơn bị cáo Ba và bị cáo H.**

**[9] Về hình phạt bổ sung:** Xét các bị cáo Hoàng Văn T và bị cáo Trương Văn X đều có công việc và có thu nhập nên cần phạt tiền 02 bị cáo bị phạt cải tạo không giam giữ mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước, theo quy định tại khoản 3, Điều 321 Bộ luật Hình sự. Miễn khấu trừ thu nhập của các bị cáo Hoàng Văn T, Trương Văn X.

**[10] Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.300.000 đồng (sáu triệu ba trăm nghìn) đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.

**[11]** Đối với Dương Thanh B là người được giao quản lý tàu Cát số hiệu TB 1536, anh B không biết việc các đối tượng đánh bạc trên tàu cũng như không tham gia đánh bạc nên không xử lý.

Đối với Dương Văn B cho Trần Ngọc H vay số tiền 500.000 đồng để đánh bạc. B biết cho H vay tiền sử dụng vào việc đánh bạc là trái pháp luật nên không đặt vấn đề giải quyết dân sự nên không xét giải quyết.

**[12] Về án phí:** Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và hình phạt chính:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Hoàng Văn T 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Đánh bạc”. Trừ cho bị cáo 02 (hai) ngày tạm giữ trước đó, từ ngày 22/3/2022 đến ngày 24/3/2022, bằng 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho chính quyền UBND **phường An Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng**, giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trong trường hợp người được hưởng cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Trương Văn X 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Đánh bạc”. Trừ cho bị cáo 02 (hai) ngày tạm giữ trước đó, từ ngày 22/3/2022 đến ngày 24/3/2022, bằng 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Trương Văn X cho chính quyền UBND **xã Minh Hòa, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương**, giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trong trường hợp người được hưởng cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Q 25.000.000(hai năm triệu) đồng, về tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Dương Văn B 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, về tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Trần Ngọc H 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, về tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321; khoản 2 Điều 35 Bộ luật



Hình sự: phạt tiền các bị cáo Hoàng Văn T, Trương Văn X mỗi bị cáo số tiền là **10.000.000 đồng** (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.300.000 đồng (sáu triệu ba trăm nghìn) đồng, theo Biên lai thu tiền số 0002820 ngày 10/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải An.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/6/2022 giữa Công an quận Hải An và Chi cục thi hành án dân sự quận Hải An.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Hoàng Văn Tiến, Trương Văn Xiu, Nguyễn Văn Quỳnh, Dương Văn Ba và Trần Ngọc Hậu mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Hoàng Văn T, Trương Văn X, Nguyễn Văn Q, Dương Văn B và Trần Ngọc H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Công an quận Hải An;
- PV06, PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Văn Tuyển**